

CÔNG BỐ THÔNG TIN NĂNG LỰC CỦA CÁ NHÂN HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK

(Theo Thông tư 17/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng)

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
1	Lê Văn Thân	05/01/1982	Tổ dân phố 6B, phường Tân Lợi, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00002825	2	Định giá xây dựng	Từ 12/5/2017 đến 12/5/2022
						2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	
						3	Thiết kế kết cấu, thẩm tra thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	
						2	Quản lý dự án công trình dân dụng - công nghiệp	
2	Võ Văn Thiện	01/01/1980	Số 98, TDP 2, phường Tân Hòa, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00002826	3	Thiết kế kết cấu công trình giao thông đường bộ	Từ 12/5/2017 đến 12/5/2022
						3	Khảo sát địa hình công trình giao thông đường bộ	Từ 03/8/2017 Đến 03/8/2022
3	Trần Văn Tiến	25/11/1983	Số 132/17A Nguyễn Lương Bằng, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư thủy lợi	DAL-00002827	2	Định giá xây dựng	Từ 12/5/2017 đến 12/5/2022
4	Đỗ Vinh Quang	03/09/1987	Số 113/124/1 Giải Phóng, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00002828	3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 12/5/2017 đến 12/5/2022
5	Nguyễn Thị Lan	01/07/1982	Tổ dân phố 7A, P.Tân Lợi, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư thủy lợi	DAL-00002829	2	Định giá xây dựng	Từ 12/5/2017 đến 12/5/2022
6	Lê Nguyễn Thảo My	12/06/1983	Tổ dân phố 6, phường Tân Lợi, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật tài nguyên nước	DAL-00002830	2	Định giá xây dựng	Từ 12/5/2017 đến 12/5/2022
7	Nguyễn Huy Bằng	04/11/1979	Số 20 đường A5, xã Cư Ebua, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Trung cấp địa chất công trình	DAL-00002831	3	Khảo sát địa chất công trình	Từ 12/5/2017 đến 12/5/2022
						3	Khảo sát địa hình công trình thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật cấp nước.	Từ 17/8/2017 Đến 17/8/2022
						2	Định giá xây dựng	Từ 20/7/2017 đến 20/7/2022
						3	Giám sát công tác xây dựng công trình thủy lợi	

TT	HỌ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
	Bạch Văn Tiến	01/02/1979	Số 20 đường A5, xã Cư Ebua, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường Trung cấp thủy lợi	DAL-00002832	3	Thiết kế kết cấu công trình thủy lợi	Từ 12/5/2017 đến 12/5/2022
						3	Khảo sát địa hình công trình thủy lợi	
9	Đào Huy Quang	04/05/1981	Thôn 16A, xã Ea Bar, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk	Cao đẳng cấp thoát nước	DAL-00002833	3	Thiết kế công trình cấp thoát nước	Từ 12/5/2017 đến 12/5/2022
10	Nguyễn Đức Cường	11/05/1980	Số 27 Võ Thị Sáu, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cao đẳng điện kỹ thuật	DAL-00002834	3	Khảo sát địa hình đường dây và trạm biến áp công trình điện năng	Từ 12/5/2017 đến 12/5/2022
						3	Thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp	
						3	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022
11	Nguyễn Thanh Tuấn	02/12/1969	Số 53/46 Giải Phóng, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00003054	2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp	Từ 24/5/2017 đến 24/5/2022
12	Nguyễn Thị Kim Anh	17/11/1983	Số 80/2 Lương Thế Vinh, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00003066	3	Khảo sát địa hình công trình dân dụng – công nghiệp	Từ 24/5/2017 đến 24/5/2022
						3	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng – công nghiệp	
						3	Định giá xây dựng	
13	Phan Thanh Hậu	10/02/1986	Thôn Hòa Nam II, Ea Nuôl, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng cầu đường	DAL-00003057	3	Giám sát công tác xây dựng công trình đường bộ	Từ 24/5/2017 đến 24/5/2022
14	Phạm Công Phước	19/06/1986	Số 12 Nguyễn Văn Linh, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kiến trúc sư công trình	DAL-00003070	3	Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng – công nghiệp	Từ 24/5/2017 đến 24/5/2022
						3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp	
15	Bùi Đức Thiêm	30/07/1981	Liên gia 41, TDP5, đường Thủ Khoa Huân, P.Thành Nhất, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00003062	2	Định giá xây dựng	Từ 24/5/2017 đến 24/5/2022
16	Phạm Thị Bình	25/07/1970	Số 12 Lý Chính Thắng, phường Tân An TP.Buôn	Kỹ sư thủy lợi	DAL-00003060	2	Khảo sát địa hình công trình thủy lợi	Từ 24/5/2017

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
17	Lê Xuân Hồng	30/10/1987	Thôn 2, xã Dang Kang, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư giao thông	DAL-00003058	2	Gám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ	Từ 24/5/2017 đến 24/5/2022
18	Lê Trung Hiếu	14/11/1987	Thôn 4, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00003061	2	Gám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ	Từ 24/5/2017 đến 24/5/2022
19	Văn Ty	12/10/1982	Tổ dân phố 4, P.Thành Nhất, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00003068	2	Gám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 24/5/2017 đến 24/5/2022
20	Trần Lành	10/10/1986	Xã Dray Sap, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00003065	3	Gám sát công tác xây dựng công trình công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 24/5/2017 đến 24/5/2022
						3	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 31/8/2017 Đến 31/8/2022
21	Nguyễn Thị Thu Bình	19/11/1990	Số 12 Nguyễn Văn Linh, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kiến trúc sư công trình	DAL-00003069	3	Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 24/5/2017 đến 24/5/2022
						3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	
22	Phạm Trần Quốc Dũng	07/02/1978	Số 25B Đào Tấn, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00003064	2	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 24/5/2017 đến 24/5/2022
23	Bùi Thanh Vũ	16/08/1977	Số 122/22 Mai Hắc Đế, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng nông thôn	DAL-00003071	2	Giám sát công tác xây dựng công trình thủy lợi, giao thông, dân dụng - công nghiệp, cấp thoát nước	Từ 24/5/2017 đến 24/5/2022
24	Nguyễn Huy Trung	29/11/1990	Số 146 Nguyễn Văn Linh, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00003051	3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 24/5/2017 đến 24/5/2022
25	Nguyễn Hoàng Hải	01/05/1958	Phường Tân Hòa, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư thủy lợi	DAL-00003049	2	Thiết kế kết cấu công trình thủy lợi	Từ 24/5/2017 đến 24/5/2022
						2	Khảo sát địa hình công trình công trình thủy lợi	
						2	Định giá xây dựng	
26	Phạm Minh Thảo	25/03/1980	Số 139/8A Nguyễn Du, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00003050	3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 24/5/2017 đến 24/5/2022

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
27	 Vũ Ngọc Vương	19/05/1955	Số 217/21 Ngô Quyền, phường Tân An, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư thủy lợi	DAL-00003052	2	Thiết kế kết cấu công trình thủy lợi	Từ 24/5/2017 đến 24/5/2022
						2	Khảo sát địa hình công trình công trình thủy lợi	
						2	Định giá xây dựng	
28	Phạm Gia Đô	12/08/1980	Phường Ea Tam, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00003055	2	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ	Từ 24/5/2017 đến 24/5/2022
29	Nguyễn Thị Thanh Xuân	25/02/1981	Số 17 Tổ 2, Khối 2, phường Tân Hòa, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00003053	2	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ	Từ 24/5/2017 đến 24/5/2022
30	Hà Duy Hải	20/03/1991	Số 07 Yết Kiêu, phường Thành Công, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Trung cấp xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00003072	3	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ	Từ 24/5/2017 đến 24/5/2022
31	Lê Anh Lương	02/10/1982	Số 132A Xô Viết Nghệ Tĩnh, thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00003059	2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 24/5/2017 đến 24/5/2022
						3	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	
32	Nguyễn Tăng Lượng	18/03/1981	Số 52/9 Nguyễn Trường Tộ, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00003067	3	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 24/5/2017 đến 24/5/2022
						3	Định giá xây dựng	
33	Trương Hoài Phong	18/06/1988	Thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	Kiến trúc sư công trình	DAL-00003063	3	Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 24/5/2017 đến 24/5/2022
34	Vũ Thiện Sỹ	25/10/1974	Số 395A Nguyễn Văn Cừ, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00003056	2	Giám sát công tác xây dựng công trình cầu, đường bộ	Từ 24/5/2017 đến 24/5/2022
35	Nguyễn Quốc Khánh	08/06/1984	Phường Ea Tam, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Trung cấp điện	DAL-00005383	3	Giám sát công tác xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp.	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022
36	Lê Hưng Phú	21/01/1966	Số 87 Trần Văn Phú, P.Tân Lợi, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00005384	2	Giám sát công tác xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp.	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022
37	Nguyễn Văn Biên	25/02/1963	Số 108 Hồ Tùng Mậu, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00005385	2	Giám sát công tác xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp.	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
38	Nguyễn Thế Thắng	03/11/1962	Số 10 Nguyễn Tiểu La, Tp.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00005386	2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022
39	Lê Đình Triển	02/05/1960	Số 25 Trương Hán Siêu, Tp.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00005387	2	Giám sát công tác xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022
40	Lê Ngọc Văn	21/06/1980	Số 376 Trần Phú, Tp.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00005388	2	Giám sát công tác xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022
41	Phạm Văn Thìn	10/10/1966	Số 27 Trần Nhật Duật, Tp.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00005389	2	Giám sát công tác xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022
42	Nguyễn Đình Xâm	28/02/1968	Số 179/21/3 Phan Chu Trinh, Tp.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00005390	2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022
43	Phan Ngọc Toàn	18/08/1982	Số 53/9 Giải Phóng, P.Tân Thành, Tp.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện công nghiệp	DAL-00005391	3 3	Khảo sát địa hình công trình đường dây và trạm biến áp Thiết kế xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022
44	Trần Tấn Vinh	19/10/1986	Số 20 Nguyễn Công Trứ, Tp.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00005392	3 3 3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp Khảo sát địa hình công trình dân dụng - công nghiệp.	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022 Từ 11/10/2017 Đến 11/10/2022
45	Nguyễn Hùng Cường	20/10/1985	Xã Tịnh Thọ, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Kỹ sư cầu đường	DAL-00005393	2	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022
46	Văn Đức Trung	05/06/1989	Xã Bình Thuận, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk	Trung cấp trắc địa	DAL-00005394	3	Khảo sát địa hình xây dựng công trình	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022
47	Nguyễn Văn Bình	02/01/1984	Xã Cư Êbua, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00005395	3 3	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp 1. Khảo sát địa hình công trình dân dụng; 2. Định giá xây dựng; 3. Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng.	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022 Từ 14/9/2017 đến 14/9/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
48	Sở Đa Quang Vẻ	16/11/1961	B7 Thăng Long, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư địa chất công trình - địa chất thủy văn	DAL-00005396	2	Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022
49	Lê Vũ Công	18/05/1968	Số 59 Đào Tấn, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00005397	2	Khảo sát địa hình công trình đường bộ	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022
						2	Thiết kế kết cấu công trình giao thông đường bộ.	Từ 31/8/2017 Đến 31/8/2022
						2	Kiểm định xây dựng công trình giao thông đường bộ.	
						3	Thiết kế kết cấu công trình giao thông cầu.	
50	Nguyễn Văn Hùng	02/02/1984	Khối 8, P.Tân lợi, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00005398	3	Giám sát công tác xây dựng công trình cầu, đường bộ	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022
51	Dương An Hùng	02/08/1984	Số 40/2 Đặng Văn Ngữ, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00005399	2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022
52	Lê Tất Thanh Tùng	12/11/1984	Xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00005400	3	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022
53	Hoàng Huy Giảng	21/03/1977	Buôn Mduk, phường Ea Tam, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00005401	3	Giám sát công tác xây dựng công trình cầu, đường bộ	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022
						3	Thiết kế kết cấu công trình giao thông cầu, đường bộ	
54	Phạm Công Thiện	09/06/1986	Số 383/9 Trần Phú, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện, điện tử	DAL-00005402	3	Thiết kế điện - cơ điện công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022
55	Nguyễn Thị Minh Trang	10/08/1982	Tổ 1, khối 7, phường Thắng Lợi, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00005403	2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022
						3	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	
56	Nguyễn Ngọc Phát	31/12/1982	Khối 9, phường Tân Lập, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00005404	2	Khảo sát địa hình công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022
57	Lê Khánh Thuận	09/08/1984	Số 237/17 Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00005405	3	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
58	Lương Công Thuận	12/12/1970	TDP4, phường Tân Hòa, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00005406	2	Thiết kế kết cấu giao thông đường bộ	Từ 31/5/2017 đến 31/5/2022
59	Nguyễn Văn Quý	05/08/1985	Thôn 12, xã Hòa Khánh, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	DAL-00005407	3 3	Khảo sát địa hình công trình giao thông đường bộ Thiết kế kết cấu công trình giao thông đường bộ	Từ 20/6/2017 đến 20/6/2022
60	Nguyễn Thanh Tùng	16/07/1967	Số 77 Trần Cao Vân, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00005408	2 2 3	Kiểm định xây dựng công trình giao thông đường bộ Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ; Khảo sát địa hình công trình giao thông cầu, đường bộ.	Từ 20/6/2017 đến 20/6/2022 Từ 27/10/2017 Đến 27/10/2022
61	Nguyễn Ngọc Thảo	20/10/1979	Thôn 10, xã Hòa Sơn, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00005409	2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 20/6/2017 đến 20/6/2022
62	Võ Tấn Trường	28/02/1992	Số 12 Phan Đăng Lưu, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00005410	3 3 3 3	Thiết kế kết cấu công trình giao thông đường bộ Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ Khảo sát địa hình công trình giao thông đường bộ. Định giá xây dựng.	Từ 20/6/2017 đến 20/6/2022 Từ 11/10/2017 Đến 11/10/2022
63	Võ Bá Hữu Phúc	14/12/1982	Số 53B Hoàng Hoa Thám, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00005411	3	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 20/6/2017 đến 20/6/2022
64	Vũ Văn Hùng	22/12/1962	Phường Tân Lập, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện nông nghiệp	DAL-00005412	3 3 3 3	Khảo sát địa hình công trình đường dây và trạm biến áp Thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp Giám sát công tác xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp Định giá xây dựng	Từ 20/6/2017 đến 20/6/2022
						3	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 20/6/2017

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
					DAL-00005413	3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 20/6/2017 đến 20/6/2022
66	Hà Duy Cường	20/06/1969	Xã Ea H'Mlay, huyện M'Drăk, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00005414	2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 20/6/2017 đến 20/6/2022
			Số 48 Nguyễn Cư Trinh, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp		3	Khảo sát địa hình xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp.	Từ 09/11/2017 Đến 09/11/2022
						3	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp.	
						3	Định giá xây dựng	Từ 05/7/2017 đến 05/7/2022
67	Đoàn Tấn Ninh	24/10/1988	Số 85/5 Nguyễn Phúc Chu, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	DAL-00005415	3	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp.	Từ 09/11/2017 Đến 09/11/2022
						3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp.	
68	Tạ Ngọc Huân	05/11/1989	25/7 Nguyễn Kim, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật công trình (ĐH Thủy lợi)	DAL-00005416	3	Thiết kế kết cấu công trình thủy lợi.	Từ 05/7/2017 đến 05/7/2022
						3	Định giá xây dựng	
						3	Khảo sát địa hình công trình thủy lợi.	Từ 17/8/2017 Đến 17/8/2022
						3	Giám sát công tác xây dựng công trình thủy lợi.	
69	Lê Thị Thuận	10/12/1953	Số 11/6 Trần Nguyên Hãn, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Trung cấp xây dựng	DAL-00005417	3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 05/7/2017 đến 05/7/2022
70	Nguyễn Thuận Mẫn	02/12/1980	Số 129/17/2 Lê Hồng Phong, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00005418	2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 05/7/2017 đến 05/7/2022
						3	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 17/8/2017 Đến 17/8/2022
71	Phan Xuân Bách	09/02/1972	Số 30/21 Lê Thị Hồng Gấm, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00005419	2	Thiết kế kết cấu công trình giao thông cầu, đường bộ	Từ 05/7/2017 đến 05/7/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
72	Phạm Trương Minh Tiến	10/04/1990	Thôn 3, xã Hòa Thuận, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kinh tế xây dựng	DAL-00005420	3	Định giá xây dựng	Từ 05/7/2017 đến 05/7/2022
73	Trần Thị Hoà Linh	13/08/1984	TDP 11, phường Tân Thành, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kinh tế xây dựng và quản lý dự án	DAL-00005421	2	Định giá xây dựng	Từ 05/7/2017 đến 05/7/2022
74	Nguyễn Đức Khiết	19/09/1986	Số 189/4/10 Y Moan, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00005422	3	Định giá xây dựng	Từ 05/7/2017 đến 05/7/2022
						3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	
75	Trần Xuân Mạnh	22/03/1989	Số 37A Tinh lộ 8, xã Cư Suê, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00005423	3	Định giá xây dựng	Từ 05/7/2017 đến 05/7/2022
						3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	
76	Trần Văn Anh	01/09/1981	Số 07 Yết Kiêu, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00005424	2	Định giá xây dựng	Từ 05/7/2017 đến 05/7/2022
77	Nguyễn Duy Biểu	10/11/1982	TDP 8, phường Tân Tiến, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00005425	2	Định giá xây dựng	Từ 05/7/2017 đến 05/7/2022
						3	Khảo sát địa hình công trình dân dụng - công nghiệp	
78	Nguyễn Phi Châu	06/11/1982	TDP 8, phường Tân Tiến, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00005426	2	Định giá xây dựng	Từ 05/7/2017 đến 05/7/2022
						3	Khảo sát địa hình công trình dân dụng - công nghiệp	
79	Nguyễn Thị Kim Chung	02/12/1986	Số 39/3b Đặng Thái Thân, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00005427	2	Định giá xây dựng	Từ 05/7/2017 đến 05/7/2022
80	Vũ Ngọc Anh	19/08/1962	Số 21/2 Lý Tự Trọng, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện nông nghiệp	DAL-00005428	3	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp	Từ 05/7/2017 đến 05/7/2022
81	Lê Văn Giao	15/03/1980	Khởi 5, thị trấn Ea Đrăng, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00005429	2	Định giá xây dựng	Từ 05/7/2017 đến 05/7/2022
						3	Thiết kế kết cấu công trình giao thông đường bộ.	Từ 03/8/2017 Đến 03/8/2022
						3	Khảo sát địa hình công trình giao thông đường bộ.	

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
82	Nguyễn Đăng Khuê	06/05/1962	Khối 2, phường Tân An, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00005430	2	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ	Từ 05/7/2017 đến 05/7/2022
						2	Thiết kế kết cấu công trình giao thông đường bộ	
83	Nguyễn Trí Quốc Anh	13/07/1991	TDP 6, phường Thiện An, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00005431	3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 05/7/2017 đến 05/7/2022
						3	Quản lý dự án công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
84	Bùi Văn Điện	25/04/1986	Thôn 5, xã Ea Nam, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật công trình	DAL-00006298	2	Định giá xây dựng	Từ 20/7/2017 đến 20/7/2022
						3	Khảo sát địa hình công trình dân dụng - công nghiệp	
						3	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	
						2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 11/10/2017 Đến 11/10/2022
						2	Quản lý dự án công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
85	Nguyễn Thanh Hùng	10/07/1988	Số 40 đường 14A Thôn 3, xã Hòa Thuận, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	DAL-00006299	3	Khảo sát địa hình công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 20/7/2017 đến 20/7/2022
						3	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	
						3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	
						3	Thẩm tra thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 03/8/2017 Đến 03/8/2022
86	Nguyễn Văn Hiền	20/12/1983	Tổ 1, khối 8, P.Tân Hòa, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00006300	3	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 20/7/2017 đến 20/7/2022
87	Nguyễn Phúc Thụy	18/08/1979	Tổ dân phố 7, thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng (Đại học Thủy lợi)	DAL-00006301	3	Thiết kế kết cấu công trình thủy lợi	Từ 20/7/2017 đến 20/7/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
88	Nguyễn Thanh Bạch	08/10/1982	Số 17 Phạm Ngũ Lão, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	DAL-00006302	2	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ	Từ 20/7/2017 đến 20/7/2022
89	Lê Gia Doanh	08/10/1962	Số 30/14 Lê Thị Hồng Gấm, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư thủy lợi	DAL-00006303	3	Khảo sát địa hình công trình thủy lợi	Từ 20/7/2017 đến 20/7/2022
						3	Thiết kế kết cấu công trình thủy lợi	
						3	Giám sát công tác xây dựng công trình thủy lợi.	Từ 31/8/2017 Đến 31/8/2022
90	Nguyễn Ngọc Sơn	30/12/1959	Số 109B/3 Mai Hắc Đế, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư thủy lợi	DAL-00006304	3	Khảo sát địa hình công trình thủy lợi	Từ 20/7/2017 đến 20/7/2022
						3	Thiết kế kết cấu công trình thủy lợi	
91	Trịnh Quốc Tường	06/05/1989	Thôn Phước Thọ 3, xã Ea Phê, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư quản lý xây dựng	DAL-00006305	2	Định giá xây dựng	Từ 20/7/2017 đến 20/7/2022
92	Trịnh Đức Trung	27/08/1985	Số 27 Thôn 1B, xã Ea Mnang, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00006306	2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 20/7/2017 đến 20/7/2022
93	Nguyễn Đức Toàn	19/12/1990	Thôn 14, xã Ea Đar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	Kiến trúc sư công trình	DAL-00006307	3	Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 20/7/2017 đến 20/7/2022
						3	Thiết kế quy hoạch xây dựng	
94	Hồ Thị Cẩm Hồng	10/06/1991	Số 33 Quang Trung, thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk	Kiến trúc sư quy hoạch	DAL-00006308	3	Thiết kế quy hoạch xây dựng	Từ 20/7/2017 đến 20/7/2022
95	Đỗ Đình Khôi	01/10/1982	Số 264A Y Moan, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện khí hóa - cung cấp điện	DAL-00006309	3	Khảo sát địa hình công trình đường dây và trạm biến áp	Từ 20/7/2017 đến 20/7/2022
						3	Thiết kế xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp	
						3	Định giá xây dựng.	Từ 03/8/2017 Đến 03/8/2022
96	Trần Anh Tiến	28/10/1983	Hẻm 369 Nguyễn Thị Định, P.Thành Nhất, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00006310	2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 20/7/2017 đến 20/7/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
97	Đỗ Văn Chiến	01/02/1983	Số 116 Khu dân cư Buôn Ju, xã Ea Tu, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00006311	2	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 20/7/2017 đến 20/7/2022
						3	Khảo sát địa hình công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 27/10/2017 Đến 27/10/2022
98	Vũ Thị Thu Hà	23/02/1980	Số 369 Nguyễn Thị Định, P.Thành Nhất, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00006312	2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 20/7/2017 đến 20/7/2022
						2	Định giá xây dựng	
99	Nguyễn Thị Hạnh	12/12/1989	Tổ dân phố 14, thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai	Cao đẳng cấp thoát nước và môi trường	DAL-00006313	3	Thiết kế cấp - thoát nước trong công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 20/7/2017 đến 20/7/2022
						3	Giám sát công tác xây dựng hạ tầng kỹ thuật cấp nước	Từ 20/12/2017 Đến 20/12/2022
100	Hồ Nhất Linh	15/05/1984	Xã Quảng Thành, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	Cao đẳng xây dựng cầu đường	DAL-00006314	3	Thiết kế kết cấu công trình giao thông đường bộ	Từ 20/7/2017 đến 20/7/2022
						3	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ	
						3	Khảo sát địa hình công trình giao thông đường bộ	Từ 20/12/2017 Đến 20/12/2022
101	Nguyễn Trọng Bảo	06/10/1983	Số 337/16/10 Võ Văn Kiệt, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00006315	2	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 20/7/2017 đến 20/7/2022
						3	Khảo sát địa hình công trình dân dụng - công nghiệp.	Từ 27/10/2017 Đến 27/10/2022
102	Phùng Thị Ánh Tuyết	18/07/1971	Số 54A Bế Văn Đàn, phường Tân Thành, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00006317	2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 20/7/2017 đến 20/7/2022
103	Đinh Sỹ Trung	07/11/1983	Số 45 Amakhê, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00006318	2	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 20/7/2017 đến 20/7/2022
						2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	
						3	Khảo sát địa hình công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 09/11/2017 Đến 09/11/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
104	Tôn Thị Xuân Trúc	30/03/1983	Số 161/22 Hùng Vương, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00006319	2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 20/7/2017 đến 20/7/2022
105	Thái Quang Vũ	28/02/1988	Thôn Hữu Nghị, xã Ea Đar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	Kiến trúc sư Quy hoạch đô thị	DAL-00007729	3	Thiết kế quy hoạch xây dựng	Từ 03/8/2017 Đến 03/8/2022
106	Lê Mạnh Linh	14/10/1988	Thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư Kỹ thuật hạ tầng đô thị	DAL-00006798	3	Thiết kế quy hoạch xây dựng lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật	Từ 03/8/2017 Đến 03/8/2022
107	Lê Sa Ny	28/02/1988	Xã Hoà Thắng, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kiến trúc sư Quy hoạch đô thị	DAL-00006799	3	Thiết kế quy hoạch xây dựng	Từ 03/8/2017 Đến 03/8/2022
108	Nguyễn Hồ Anh	10/08/1989	Xã Hoà Đông, huyện Krông Păk, tỉnh Đắk Lắk	Kiến trúc sư Quy hoạch đô thị	DAL-00006800	3	Thiết kế quy hoạch xây dựng	Từ 03/8/2017 Đến 03/8/2022
109	Nguyễn Văn Hoan	01/04/1991	Xã Cư Ebur, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kiến trúc sư Quy hoạch vùng và đô thị	DAL-00006801	3	Thiết kế quy hoạch xây dựng	Từ 03/8/2017 Đến 03/8/2022
110	Đỗ Hồng Hoàng	10/04/1984	Số 56 Lý Thái Tổ, TT.Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	DAL-00006802	3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng-công nghiệp	Từ 03/8/2017 Đến 03/8/2022
111	Lê Anh Tuấn	20/08/1988	Xã Cư Ebur, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kiến trúc sư kiến trúc công trình	DAL-00006803	3	1. Thiết kế quy hoạch xây dựng 2.Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 03/8/2017 Đến 03/8/2022
112	Lê Nguyên Hiền	24/08/1989	Số 60/02 Dã Tượng, P.Tân An, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	DAL-00006804	3	1. Thiết kế kết cấu công trình dân dụng-công nghiệp 2. Định giá xây dựng	Từ 03/8/2017 Đến 03/8/2022
113	Lương Xuân Lập	10/10/1985	Thôn 6, xã Ea Bar, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00006805	3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 03/8/2017 Đến 03/8/2022
114	Tạ Ngọc Huy	04/06/1961	Số 15 Yết Kiêu, phường Thành Công, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư thủy lợi	DAL-00006806	3	Kiểm định xây dựng công trình thủy lợi	Từ 03/8/2017 Đến 03/8/2022
115	Dương Văn Phẩm	01/02/1985	Thôn 3, xã Hòa Thắng, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00006807	3	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ	Từ 03/8/2017 Đến 03/8/2022
			Khối 4, P.Khánh Xuân,			3	Kiểm định xây dựng công trình giao thông đường bộ	Từ 03/8/2017 Đến 03/8/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
116	Nguyễn Ngọc Hoan	08/03/1981	TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Trung cấp Cầu đường	DAL-00006808	3	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ.	Từ 14/9/2017 Đến 14/9/2022
117	Nguyễn Võ Xuân Tòng	04/03/1985	57/16/1 Tổ Hữu, P.Khánh Xuân, TP.TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư Cầu đường	DAL-00006809	3	Kiểm định xây dựng công trình giao thông đường bộ	Từ 03/8/2017 Đến 03/8/2022
118	Nguyễn Thanh Định	30/10/1982	Số 78 đường Nguyễn Văn Cừ, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư Cầu đường	DAL-00006810	2 3	1. Kiểm định xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ 2. Định giá xây dựng.	Từ 03/8/2017 Đến 03/8/2022
119	Phạm Bá Trung	11/05/1989	Thôn 8, xã Cư Êbur, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	DAL-00006811	3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 03/8/2017 Đến 03/8/2022
120	Nông Đức Anh Quỳnh	15/12/1987	Xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện	DAL-00006812	3	Thiết kế điện công trình chiếu sáng công cộng	Từ 03/8/2017 Đến 03/8/2022
121	Trần Phương	30/04/1984	Khối 4, phường Thành Nhất, Tp.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng cầu - đường bộ	DAL-00007673	3	Thiết kế kết cấu công trình giao thông đường bộ.	Từ 17/8/2017 Đến 17/8/2022
						3	Quản lý dự án công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
122	Phạm Thái Trung	10/01/1982	Thôn Thăng Tiến 1, xã Hòa An, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng cầu - đường bộ	DAL-00007674	3	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ.	Từ 17/8/2017 Đến 17/8/2022
123	Dương Thị Nguyệt	02/09/1981	Số 20 đường A5, xã Cư Êbua, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cử nhân kinh tế (Trung cấp cấp thoát nước)	DAL-00007675	3	Định giá xây dựng.	Từ 17/8/2017 Đến 17/8/2022
124	Trần Quốc Tư	28/10/1990	Thôn 9, xã Ea Pil, huyện M'Drăk, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	DAL-00007676	3	Thiết kế kết cấu công trình giao thông đường bộ	Từ 17/8/2017 Đến 17/8/2022
125	Lê Đức Minh	12/10/1973	Số 54 Bế Văn Đàn, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng (môi trường nước - cấp thoát nước; vi khí hậu - môi trường khí)	DAL-00007677	2	1. Thiết kế cấp - thoát nước công trình dân dụng - công nghiệp; 2. Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt công trình dân dụng - công nghiệp.	Từ 17/8/2017 Đến 17/8/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
126	Lê Gia Thành	31/05/1978	Số 14 Mai Xuân Thưởng, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư đô thị	DAL-00007678	2	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ	Từ 17/8/2017 Đến 17/8/2022
						3	Định giá xây dựng	Từ 11/10/2017 Đến 11/10/2022
127	Nguyễn Đăng Thành	29/07/1988	Số 102 Tổ 3, Khối 2, phường Ea Tam, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	DAL-00007679	3	1. Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ; 2. Định giá xây dựng.	Từ 17/8/2017 Đến 17/8/2022
128	Vũ Thanh Bình	26/10/1985	Số 17/21C Võ Văn Kiệt, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng cầu đường	DAL-00007680	2	1. Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ; 2. Định giá xây dựng.	Từ 17/8/2017 Đến 17/8/2022
129	Trần Thành Tín	25/07/1967	Số 335/10 Y Jút, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00007681	2	1. Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; 2. Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp.	Từ 17/8/2017 Đến 17/8/2022
130	Dương Trung Huy	03/12/1958	Số 03/36 Lê Thị Hồng Gấm, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Thạc sỹ kỹ thuật (chuyên ngành thủy lợi)	DAL-00007682	2	1. Thiết kế kết cấu công trình thủy lợi; 2. Khảo sát địa hình công trình thủy lợi.	Từ 17/8/2017 Đến 17/8/2022
131	Nguyễn Tấn Hoàng	03/10/1982	Tổ dân phố 9, thị trấn Ea Đrăng, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật công trình	DAL-00007683	3	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp.	Từ 17/8/2017 Đến 17/8/2022
						3	Định giá xây dựng	Từ 27/10/2017 Đến 27/10/2022
132	Trần Quốc Bảo	09/09/1989	Số 28 Dương Văn Nga, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Thạc sỹ kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	DAL-00007684	3	Thiết kế kết cấu công trình giao thông đường bộ.	Từ 17/8/2017 Đến 17/8/2022
133	Phạm Hữu Kỳ	31/10/1991	Thôn Quỳnh Tân 1, thị trấn Buôn Tráp, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	DAL-00008183	3	1. Thiết kế kết cấu công trình giao thông đường bộ. 2. Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ.	Từ 31/8/2017 Đến 31/8/2022
134	Hoàng Viết Thọ	11/04/1984	Xã Ea Na, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng cầu đường	DAL-00008184	3	Thiết kế kết cấu công trình giao thông đường bộ.	Từ 31/8/2017 Đến 31/8/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
								
	135 Xê Phi Hùng	28/06/1987	Thôn 22, xã Hòa Khánh, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật điện - điện tử	DAL-00008185	3	1. Thiết kế điện công trình chiếu sáng công cộng. 2. Giám sát công tác lắp đặt thiết bị điện công trình chiếu sáng công cộng.	Từ 31/8/2017 Đến 31/8/2022
136	Lê Thị Sen	06/10/1986	Khởi 4, phường Hà Huy Tập, TP.Vinh, tỉnh Nghệ An	Kiến trúc sư	DAL-00008186	2	Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng – công nghiệp.	Từ 31/8/2017 Đến 31/8/2022
						3	Thiết kế quy hoạch xây dựng.	
						3	Định giá xây dựng	Từ 09/11/2017 Đến 09/11/2022
						3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp	
						3	Khảo sát địa hình xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp	
137	Bùi Châu Linh	04/02/1980	Số 197 Nguyễn Du, thị trấn Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng cầu đường	DAL-00008187	3	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ.	Từ 31/8/2017 Đến 31/8/2022
138	Hoàng Tiến Cường	15/09/1989	Số 75/27 Nguyễn Lương Bằng, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng (dân dụng - công nghiệp)	DAL-00008188	3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp.	Từ 31/8/2017 Đến 31/8/2022
139	Đỗ Thị Hiền	09/08/1978	Số 170 Y Jút, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00008189	2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp.	Từ 31/8/2017 Đến 31/8/2022
140	Hồ Sỹ Bảo Nguyên	24/04/1988	Thôn 16, xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	Trung cấp xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00008190	3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp.	Từ 31/8/2017 Đến 31/8/2022
141	Lê Quang Sạ	06/08/1956	Số 116/2 Võ Thị Sáu, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng cầu đường	DAL-00008191	2	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ.	Từ 31/8/2017 Đến 31/8/2022
						3	Thiết kế kết cấu công trình giao thông đường bộ	Từ 11/10/2017 Đến 11/10/2022
						2	Định giá xây dựng	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
142	Trần Văn Hòa	14/12/1981	Thôn 9, xã Hòa Thắng, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng cầu đường	DAL-00008192	3	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ.	Từ 31/8/2017 Đến 31/8/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
143	Cù Văn Thịnh	10/02/1986	Xã Tây Xuân, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	Kỹ sư kỹ thuật công trình giao thông	DAL-00008193	3	1. Khảo sát địa hình công trình giao thông cầu, đường bộ. 2. Thiết kế kết cấu công trình giao thông cầu, đường bộ. 3. Định giá xây dựng.	Từ 31/8/2017 Đến 31/8/2022
144	Nguyễn Quang Thùy	02/04/1986	Số 10/5 Nguyễn Trường Tộ, P.Ea Tam, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	DAL-00008194	2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp.	Từ 31/8/2017 Đến 31/8/2022
145	Nguyễn Đức Tuấn	24/05/1962	Tổ 11KV7, P.Bùi Thị Xuân, TP.Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Kỹ sư cầu đường	DAL-00008195	2	Khảo sát địa hình xây dựng công trình giao thông đường bộ.	Từ 31/8/2017 Đến 31/8/2022
						3	1. Khảo sát địa hình xây dựng công trình giao thông cầu. 2. Thiết kế kết cấu công trình giao thông cầu, đường bộ. 3. Định giá xây dựng.	
						2	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ	Từ 27/10/2017 Đến 27/10/2022
						3	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu	
146	Nguyễn Đình Mỹ	20/12/1956	Số 17/67 Nguyễn Viết Xuân, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư thủy nông	DAL-0008196	2	1. Khảo sát địa hình xây dựng công trình thủy lợi. 2. Thiết kế kết cấu công trình thủy lợi. 3. Giám sát công tác xây dựng công trình thủy lợi. 4. Định giá xây dựng.	Từ 31/8/2017 Đến 31/8/2022
147	Võ Thanh Hoành	23/09/1958	Số 03/22 Lê Thị Hồng Gấm, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư thủy nông	DAL-00008197	3	Thiết kế kết cấu công trình thủy lợi.	Từ 31/8/2017 Đến 31/8/2022
148	Ngô Thanh Tâm	10/10/1962	Số 530 Nguyễn Văn Cừ, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	TC thủy lợi (1990) Kỹ sư thủy lợi (2013)	DAL-00008198	3	1. Khảo sát địa hình công trình thủy lợi. 2. Thiết kế kết cấu công trình thủy lợi.	Từ 31/8/2017 Đến 31/8/2022
						2	Giám sát công tác xây dựng công trình thủy lợi	Từ 27/11/2017 Đến 27/11/2022
149	Nguyễn Hữu Hải	01/06/1985	Hẻm 49 Nguyễn Thiếp, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh	Kỹ sư xây dựng (kiến trúc)	DAL-00008199	2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp.	Từ 31/8/2017 Đến 31/8/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
			Đắk Lắk			3	Quản lý dự án công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
150	Nguyễn Thanh Hải	29/03/1987	Số 267/17 Nguyễn Văn Cừ, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Trung cấp xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00008200	3	1. Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp. 2. Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp.	Từ 31/8/2017 Đến 31/8/2022
151	Nguyễn Xuân Trường	07/06/1988	Thôn 7, xã Hòa Phú, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng dân dụng - công nghiệp	DAL-00008201	3	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp.	Từ 31/8/2017 Đến 31/8/2022
152	Nguyễn Đức Nhất	15/09/1983	Xã Cư Êwi, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk	TC điện công nghiệp (2006) Kỹ sư điện công nghiệp (2014)	DAL-00008202	3	Giám sát lắp đặt thiết bị công nghệ trong công trình thủy lợi.	Từ 31/8/2017 Đến 31/8/2022
						3	Thiết kế điện - cơ điện công trình Dân dụng - công nghiệp	Từ 29/9/2017 Đến 29/9/2022
153	Lê Quang Hải	12/04/1985	Xã Hòa Thắng, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-0008203	3	Thiết kế kết cấu công trình giao thông cầu, đường bộ.	Từ 31/8/2017 Đến 31/8/2022
154	Nguyễn Văn Sỹ	10/09/1968	Số 104 Phan Đăng Lưu, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00009747	3	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp.	Từ 14/9/2017 Đến 14/9/2022
155	Nguyễn Văn Hào	01/10/1978	Số 45/2/32 Nguyễn Viết Xuân, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00009748	3	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp.	Từ 14/9/2017 Đến 14/9/2022
156	Trần Quốc Việt	13/09/1977	Số 30/25A Giải Phóng, P.Tân Lợi, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện - điện tử	DAL-00009749	3	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp.	Từ 14/9/2017 Đến 14/9/2022
157	Nguyễn Ngọc Thu Nga	10/08/1976	Số 44/3/12 Đinh Núp, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư dân dụng & công nghiệp	DAL-00009750	2	1. Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; 2. Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp; 3. Định giá xây dựng.	Từ 14/9/2017 Đến 14/9/2022
						3	Khảo sát địa hình	Từ 27/11/2017 Đến 27/11/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
158	Nguyễn Khánh Minh Anh	17/10/1988	Số 67/23 Thắng Long, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	DAL-00009751	3	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng.	Từ 14/9/2017 Đến 14/9/2022
159	Trần Ngọc Hải	14/11/1977	Thôn 9, xã Ea Đar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện khí hóa và cung cấp điện	DAL-00009752	3	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp.	Từ 14/9/2017 Đến 14/9/2022
160	Nguyễn Ngọc Lân	20/12/1980	Tổ dân phố 3, thị trấn Buôn Trấp, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00009753	3	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp.	Từ 14/9/2017 Đến 14/9/2022
161	Phạm Quốc Tiến	09/01/1984	Số 62 Nơ Trang Long, tổ dân phố 1, thị trấn Liên Sơn, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00009754	3	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp.	Từ 14/9/2017 Đến 14/9/2022
162	Nhan Ngọc Xin	03/09/1975	Tổ 8, khối 11, P.Tân An, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00009755	3	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp.	Từ 14/9/2017 Đến 14/9/2022
163	Trương Hữu Trí	10/07/1977	Số 10 Bùi Huy Bích, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00009756	3	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp.	Từ 14/9/2017 Đến 14/9/2022
						3	Định giá xây dựng	Từ 27/10/2017 Đến 27/10/2022
164	Nguyễn Văn Lực	03/01/1982	Số 119/1 Mai Hắc Đế, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00009757	3	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp.	Từ 14/9/2017 Đến 14/9/2022
165	Hà Văn Hoan	10/01/1980	Số 39 Y Ôn, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00009758	3	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp.	Từ 14/9/2017 Đến 14/9/2022
166	Phạm Công Phương	08/11/1982	Thôn 13, xã Hòa Khánh, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	DAL-00009759	3	1. Khảo sát địa hình, Thiết kế kết cấu công trình dân dụng; 2. Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng; 3. Định giá xây dựng.	Từ 14/9/2017 Đến 14/9/2022
167	Nguyễn Trường Diễm	05/03/1984	Số 293/2 Y Moan, P.Tân Lợi, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư dân dụng & công nghiệp	DAL-00009760	3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng.	Từ 14/9/2017 Đến 14/9/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
168	Trần Anh Dũng	04/06/1982	Số 87/16 Mai Hắc Đế, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Trung cấp trắc địa (2003) Kỹ sư cầu đường (2010)	DAL-00009761	3	Khảo sát địa hình công trình giao thông cầu, đường bộ.	Từ 14/9/2017 Đến 14/9/2022
169	Trần Hữu Chính	02/02/1977	Xã Ea Đar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00009762	3	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp.	Từ 14/9/2017 Đến 14/9/2022
170	Lê Văn Nam	21/04/1982	Số 117/20/7 Trần Quý Cáp, P.Tự An, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện công nghiệp	DAL-00009763	3	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp.	Từ 14/9/2017 Đến 14/9/2022
171	Nguyễn Văn Tâm	20/07/1980	Thôn 3, xã Cư M'lan, huyện Ea Sup, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00009764	3	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp.	Từ 14/9/2017 Đến 14/9/2022
172	Nông Huy Hiệp	02/11/1976	Số 114 Đinh Tiên Hoàng, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00009765	3	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp.	Từ 14/9/2017 Đến 14/9/2022
173	Lê Viết Khánh	03/02/1982	Số 126/27 Y Moan, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00009766	3	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp.	Từ 14/9/2017 Đến 14/9/2022
174	Đinh Quốc Tuấn	27/05/1982	Hẻm 126/57/8/29 Y Moan, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Trung cấp DD & CN (2005) Kỹ sư dân dụng & công nghiệp (2013)	DAL-00009767	3	1. Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng. 2. Thiết kế kết cấu công trình dân dụng.	Từ 14/9/2017 Đến 14/9/2022
175	Nguyễn Thanh Tuấn	29/10/1987	Số 59/11 Nguyễn Du, P.Tự An, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư dân dụng & công nghiệp	DAL-00009768	3	1. Thiết kế kết cấu công trình dân dụng; 2. Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng; 3. Định giá xây dựng.	Từ 14/9/2017 Đến 14/9/2022
176	Huỳnh Văn Hiệp	12/04/1985	Thôn Sơn Thọ, xã Dur Kmăn, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật XD công trình	DAL-00010570	3	Thiết kế kết cấu công trình giao thông đường bộ.	Từ 29/9/2017 Đến 29/9/2022
177	Lê Thanh Chương	24/09/1964	Số 51/8 Trần Quý Cáp, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00010571	3	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp.	Từ 29/9/2017 Đến 29/9/2022
178	Nguyễn Việt Hùng	01/05/1971	Số 39 Ngô Quyền, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00010572	3	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp.	Từ 29/9/2017 Đến 29/9/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
179	Lê Xuân Cường	27/04/1978	Tổ dân phố 8, P.Tân An, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00010573	3	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp	Từ 29/9/2017 Đến 29/9/2022
180	Cao Bá Dũng	16/04/1973	Khối 13, Thị trấn Ea Đrăng, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện công nghiệp	DAL-00010574	3	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp	Từ 29/9/2017 Đến 29/9/2022
181	Trần Tấn Phùng	15/08/1976	Số 44/3/16 Đinh Núp, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện khí hoá và cung cấp điện	DAL-00010575	3	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp.	Từ 29/9/2017 Đến 29/9/2022
						3	Định giá xây dựng	Từ 27/10/2017 Đến 27/10/2022
182	Lê Văn Vũ	05/05/1975	Số 146 Trần Phú, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng cầu đường	DAL-00010576	2	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ	Từ 29/9/2017 Đến 29/9/2022
						2	Quản lý dự án giao thông cầu, đường bộ	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
183	Phạm Thiên Phú	25/10/1984	Xã Hòa Phú, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư đô thị (ngành Kỹ thuật Hạ tầng đô thị)	DAL-00010577	3	Thiết kế kết cấu công trình giao thông đường bộ	Từ 29/9/2017 Đến 29/9/2022
184	Lê Thành Vinh	02/09/1983	Số 32/32 Phạm Hùng, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	TC xây dựng DD-CN	DAL-00010578	3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 29/9/2017 Đến 29/9/2022
185	Võ Minh Công	18/09/1989	Xã Tây Xuân, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định	Cao đẳng (2012) Kỹ sư cầu đường (2014)	DAL-00010579	3 3 3	1. Khảo sát địa hình công trình giao thông cầu, đường bộ; 2. Thiết kế kết cấu công trình giao thông cầu, đường bộ; 3. Định giá xây dựng.	Từ 29/9/2017 Đến 29/9/2022
186	Nguyễn Tấn Mẫn	04/08/1987	P.Tân Tiến, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cao đẳng Công nghệ Kỹ thuật XDCT (2009) Kỹ sư cầu đường (2014)	DAL-00010580	3	Thiết kế kết cấu công trình giao thông cầu, đường bộ;	Từ 29/9/2017 Đến 29/9/2022
187	Võ Đình Hóa	10/11/1977	Thôn 9, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật XD	DAL-00010581	3	Thiết kế kết cấu công trình Dân dụng – Công nghiệp	Từ 29/9/2017 Đến 29/9/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
188	Ngô Văn Điện	27/06/1971	TDP 4, P. Tân Tiến, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư Thủy lợi	DAL-00010582	2 3 3	1. Thiết kế, thẩm tra thiết kế công trình thủy lợi; 2. Khảo sát địa hình công trình thủy lợi; 3. Định giá xây dựng.	Từ 29/9/2017 Đến 29/9/2022
189	Nguyễn Huy Công	25/08/1990	Thôn 15, xã Hoà Đông, huyện Krông Păk, tỉnh Đắk Lắk	Cử nhân địa chất	DAL-00010583	3	Khảo sát địa chất xây dựng công trình	Từ 29/9/2017 Đến 29/9/2022
190	Đoàn Văn Ánh	20/05/1982	TDP 2, P. Tân Hoà, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng cầu đường	DAL-00010584	3 3	1. Thiết kế công trình giao thông cầu, đường bộ; 2. Định giá xây dựng	Từ 29/9/2017 Đến 29/9/2022
191	Trịnh Công Anh	16/01/1982	Số 1/96 Nguyễn Xuân Nguyên, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư DD-CN	DAL-00012169	3	Định giá xây dựng	Từ 11/10/2017 Đến 11/10/2022
192	Nguyễn Ngọc Lượng	01/06/1977	Tổ 6, P. Khánh Xuân, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng cầu đường	DAL-00012170	3 3	1. Khảo sát địa hình công trình đường bộ; 2. Giám sát công tác xây dựng công trình đường bộ.	Từ 11/10/2017 Đến 11/10/2022
193	Nguyễn Hữu Quý	19/08/1960	Số 29 Hùng Vương, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng cầu đường	DAL-00012171	3	Thiết kế kết cấu công trình đường bộ	Từ 11/10/2017 Đến 11/10/2022
194	Đỗ Ngọc Tường	01/07/1981	Số 45 Nguyễn Đình Chiểu, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư DD-CN	DAL-00012172	2 3	1. Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp; 2. Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 11/10/2017 Đến 11/10/2022
195	Nguyễn Thị Phương Thanh	25/01/1991	Số 24 Ngô Quyền, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư DD-CN	DAL-00012173	3	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 11/10/2017 Đến 11/10/2022
196	Lê Đức Đạt	19/09/1991	Thôn 12, xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng cầu đường	DAL-00012174	3	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ.	Từ 11/10/2017 Đến 11/10/2022
197	Trần Đình Nghị	24/12/1982	Số 59 Ama Khê, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Trung cấp Dân dụng - công nghiệp	DAL-00012175	3 3	1. Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp 2. Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp.	Từ 11/10/2017 Đến 11/10/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
198	Lê Văn Danh	20/07/1985	P.Tân Lợi, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư DD-CN	DAL-00012176	3 3	1. Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp 2. Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp.	Từ 11/10/2017 Đến 11/10/2022
199	Nguyễn Quốc Cường	10/10/1986	Xã Tịnh Thọ, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình	DAL-00012177	3 3 3	1. Thiết kế kết cấu công trình giao thông đường bộ; 2. Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ; 3. Định giá xây dựng.	Từ 11/10/2017 Đến 11/10/2022
200	Đỗ Tất Ban	03/11/1984	Số 12 Dương Văn Nga, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	DAL-00012178	3 3	1. Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp 2. Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp.	Từ 11/10/2017 Đến 11/10/2022
201	Nguyễn Thế Anh	19/11/1987	Tổ dân phố 11, P.Tân Thành, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Trung cấp Dân dụng - công nghiệp	DAL-00012179	3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 11/10/2017 Đến 11/10/2022
						3	Quản lý dự án công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
202	Đinh Gia Khánh	04/10/1982	Số 385/10 Lê Duẩn, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư dân dụng - công nghiệp	DAL-00012180	2 2	1. Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp; 2. Định giá xây dựng.	Từ 11/10/2017 Đến 11/10/2022
						2	Quản lý dự án công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
203	Ngô Trung Cao	14/10/1983	Số 94/7 Nguyễn Tri Phương, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư dân dụng - công nghiệp	DAL-00012181	2 2	1. Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp; 2. Định giá xây dựng.	Từ 11/10/2017 Đến 11/10/2022
						2	Quản lý dự án công trình dân dụng - công nghiệp.	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
204	Phùng Hải Dương	25/03/1969	Căn 04, lầu 10, block B, khu căn hộ cc Hoàng Anh Gia Lai, 33 Nguyễn Công Trứ, P. Tự An, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng	DAL-00012182	2 2	1. Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp 2. Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp.	Từ 11/10/2017 Đến 11/10/2022
205	H Yar Kriêng	11/01/1989	Buôn Alê Gõ, xã EaĐrông, Tx.Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	DAL-00012183	3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp	Từ 27/10/2017 Đến 27/10/2022
206	Lê Đình Thanh	27/03/1968	Số 79 Y Wang, P.Ea Tam, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng cầu đường	DAL-00012184	2	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ	Từ 27/10/2017 Đến 27/10/2022
207	Hoàng Anh Tuấn	09/12/1981	368 Lê Duẩn, P.Ea Tam, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00012185	3	Định giá xây dựng	Từ 27/10/2017 Đến 27/10/2022
208	Nguyễn Hoàng Nam	24/08/1988	Thôn Tân Lập, xã Cư M'ta, huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	DAL-00012186	3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp	Từ 27/10/2017 Đến 27/10/2022
209	Trần Phương	19/05/1989	737 Phạm Văn Đồng, P.Tân Hòa, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư DD-CN	DAL-00012187	3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp	Từ 27/10/2017 Đến 27/10/2022
210	Diệp Quốc Trung	23/12/1984	P.Tân Thành, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00012188	2 3	1. Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu 2. Khảo sát địa hình công trình giao thông cầu, đường bộ	Từ 27/10/2017 Đến 27/10/2022
211	Triệu Hồ Đức	17/12/1976	5/16 Cù Chính Lan, P.Tân Thành, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Cử nhân kinh tế tài chính DN	DAL-00012189	3	Định giá xây dựng	Từ 27/10/2017 Đến 27/10/2022
212	Đinh Hữu Hào	04/04/1983	Tổ 5, khối 11, P.Ea Tam, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	DAL-00012190	3	Thiết kế kết cấu công trình thủy lợi	Từ 27/10/2017 Đến 27/10/2022
213	Đào Duy Thông	21/05/1973	TDP6, P.Ea Tam, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00012191	2 2 2	1. Khảo sát địa hình công trình giao thông cầu, đường bộ; 2. Thiết kế kết cấu giao thông cầu, đường bộ; 3. Định giá xây dựng	Từ 27/10/2017 Đến 27/10/2022
214	Ngô Thanh Hùng	23/07/1991	Số 10 Tạ Quang Bửu, P.Thành Nhất, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư DD-CN	DAL-00013123	3 3	1. Định giá xây dựng; 2. Giám sát công tác xây dựng công trình DD-CN	Từ 09/11/2017 Đến 09/11/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
215	Trần Mạc Quốc Hải	05/07/1983	Số 19-21 Nguyễn Tiểu La, P.Thành Nhất, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Trung cấp DD-CN (2005) Kỹ sư công nghệ kỹ thuật xây dựng (2015)	DAL-00013124	3 3	1. Thiết kế kết cấu công trình DD - CN; 2. Giám sát công tác xây dựng công trình DD-CN	Từ 09/11/2017 Đến 09/11/2022
216	Võ Đình Thắng	10/10/1991	Xã Phú Thành, huyện Yên Thành, Nghệ An	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật xây dựng (ĐH Thủy Lợi)	DAL-00013125	3 3	1. Thiết kế kết cấu công trình Thủy lợi; 2. Định giá xây dựng	Từ 09/11/2017 Đến 09/11/2022
217	Phan Văn Bình	04/04/1983	526/02 Trần Phú, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư DD-CN	DAL-00013126	3	Giám sát công tác xây dựng công trình DD-CN	Từ 09/11/2017 Đến 09/11/2022
218	Hoàng Văn Luận	15/01/1981	07/1 Đặng Nguyên Cẩn, P.Tự An, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kiến trúc sư	DAL-00013127	2	Thiết kế kiến trúc công trình DD-CN	Từ 09/11/2017 Đến 09/11/2022
219	Hồ Văn Hưng	02/12/1983	Số 07/06 Nguyễn Gia Thiều, P.Tân An, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư DD-CN	DAL-00013128	3	Khảo sát địa hình công trình DD-CN	Từ 09/11/2017 Đến 09/11/2022
220	Nguyễn Trung Thành	23/09/1983	Số 28 Lê Chân, P.Ea Tam, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư DD-CN	DAL-00013129	2 2	1. Giám sát công tác xây dựng công trình DD-CN; 2. Định giá xây dựng	Từ 09/11/2017 Đến 09/11/2022
						3	Quản lý dự án công trình dân dụng – công nghiệp.	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
221	Nguyễn Văn Thương	09/03/1970	231/18 Ngô Quyền, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư hệ thống điện	DAL-00013130	2	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp.	Từ 09/11/2017 Đến 09/11/2022
222	Đặng Quang Thạch	25/10/1985	Huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư công nghệ cầu đường	DAL-00013131	2	Giám sát công trình giao thông cầu, đường bộ	Từ 09/11/2017 Đến 09/11/2022
223	Trương Đức Anh Khoa	08/12/1983	Thôn 9, xã Hoà Thắng, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư DD-CN	DAL-00013132	2	Giám sát công tác xây dựng công trình DD-CN	Từ 09/11/2017 Đến 09/11/2022
224	Lê Trọng Huynh	10/12/1983	103/8 Ama Khê, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Cao đẳng DD-CN (2004) Kỹ sư DD-CN (2009)	DAL-00013133	3 2	1. Thiết kế kết cấu công trình DD - CN. 2. Định giá xây dựng	Từ 09/11/2017 Đến 09/11/2022
						3	Quản lý dự án công trình DD-CN	Từ 20/12/2017 Đến 20/12/2022
225	Hạ Thị Thuý Giang	14/06/1986	Xã Pong Drang, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư Quy hoạch đô thị	DAL-00013134	3	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	Từ 09/11/2017 Đến 09/11/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
226	Phạm Anh Lâm	19/09/1982	TDP 6B, P.Tân Lợi, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư DD-CN	DAL-00013588	3 3 3	1. Định giá xây dựng; 2. Khảo sát địa hình; 3. Thiết kế kết cấu công trình DD- CN	Từ 27/11/2017 Đến 27/11/2022
227	Nguyễn Minh Toàn	27/12/1989	113 Đinh Tiên Hoàng, P.Tự An, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư Công nghệ Kỹ thuật Điện - Điện tử	DAL-00013589	3	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình đường dây và trạm biến áp	Từ 27/11/2017 Đến 27/11/2022
228	Nguyễn Lê Minh Tâm	23/05/1991	Số 28 Hùng Vương, huyện Cư Jut, tỉnh Đắk Nông	Kỹ sư DD-CN	DAL-00013590	3 3 3	1. Giám sát công tác xây dựng công trình DD-CN; 2. Định giá xây dựng; 3. Thiết kế kết cấu công trình DD- CN.	Từ 27/11/2017 Đến 27/11/2022
229	Hoàng Quốc Dũng	13/05/1982	227 Võ Văn Kiệt, P.Khánh Xuân, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư DD-CN	DAL-00013591	3 3	1. Giám sát công tác xây dựng công trình DD-CN; 2. Thiết kế kết cấu công trình DD- CN.	Từ 27/11/2017 Đến 27/11/2022
230	Phan Thanh Hợp	15/02/1988	số 175 Hùng Vương, khối 06, TT.Quảng Phú, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk	Kiến trúc sư	DAL-00013592	3	Giám sát công tác xây dựng công trình DD-CN	Từ 27/11/2017 Đến 27/11/2022
231	Phan Trọng Thành	08/10/1982	Tổ dân phố 11, phường Tân An, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00013593	3 3 3 3	1. Thiết kế kết cấu công trình giao thông đường bộ; 2. Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ; 3. Khảo sát địa hình; 4. Định giá xây dựng.	Từ 27/11/2017 Đến 27/11/2022
232	Lê Thị Thu Thảo	21/08/1982	Số 30/27 Lê Thị Hồng Gấm, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00013594	3 3 3	1. Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ; 2. Định giá xây dựng. Thiết kế công trình giao thông đường bộ	Từ 27/11/2017 Đến 27/11/2022 Từ 20/12/2017 Đến 20/12/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
233	Vũ Văn Quang	19/05/1980	Xã Hòa Thắng, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng đường bộ	DAL-00013595	2 2 3 3	1. Khảo sát địa hình; 2. Định giá xây dựng; 3. Thiết kế kết cấu công trình giao thông đường bộ; 4. Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ.	Từ 27/11/2017 Đến 27/11/2022
234	Lữ Minh Thế	08/04/1982	Số 19 Y Blô Êban, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình	DAL-00013596	3 3 3 3	1. Thiết kế kết cấu công trình DD- CN; 2. Giám sát công tác xây dựng công trình DD-CN; 3. Định giá xây dựng; 4. Khảo sát địa hình.	Từ 27/11/2017 Đến 27/11/2022
235	Mai Vũ Quang Tùng	14/11/1983	Phường Tân Thành, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kiến trúc sư quy hoạch	DAL-00013597	3 3	1. Định giá xây dựng. 2. Khảo sát địa hình.	Từ 27/11/2017 Đến 27/11/2022
236	Hồ Minh Thuận	09/10/1990	Số 113/113 Giải Phóng, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kiến trúc sư	DAL-00013598	3 3	1. Thiết kế kiến trúc công trình DD-CN; 2. Giám sát công tác xây dựng công trình DD-CN.	Từ 27/11/2017 Đến 27/11/2022
237	Trần Mạnh Đảm	20/06/1984	Xã Ea Na, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00013599	3 3 3	1. Thiết kế kết cấu công trình giao thông đường bộ; 2. Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ. 3. Khảo sát địa hình.	Từ 27/11/2017 Đến 27/11/2022
238	Nguyễn Thanh Bình	05/10/1981	Tổ dân phố 9, phường Tân Hòa, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật công trình	DAL-00013600	3 3	1. Thiết kế kết cấu công trình DD- CN; 2. Giám sát công tác xây dựng công trình DD-CN.	Từ 27/11/2017 Đến 27/11/2022
239	Võ Hữu Nghĩa	20/08/1984	Số 123/4 Nơ Trang Guh, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Trung cấp xây dựng DD-CN	DAL-00013601	3	Giám sát công tác xây dựng công trình DD-CN.	Từ 27/11/2017 Đến 27/11/2022
240	Nguyễn Thế Toàn	06/09/1988	Số 102/51/5 Nguyễn Tất Thành, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00013602	3 3 3	1. Thiết kế kết cấu công trình giao thông đường bộ; 2. Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ. 3. Khảo sát địa hình.	Từ 27/11/2017 Đến 27/11/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
241	Nguyễn Văn Minh	26/12/1975	Số 68 Tổng Duy Tân, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	DAL-00013603	2	Giám sát công tác xây dựng công trình DD-CN.	Từ 27/11/2017 Đến 27/11/2022
242	Nguyễn Xuân Thích	25/03/1987	Tổ dân phố 11, thị trấn Ea Đrăng, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00013604	3 3	1. Thiết kế kết cấu công trình giao thông đường bộ; 2. Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ.	Từ 27/11/2017 Đến 27/11/2022
243	Trần Văn Khánh	01/03/1970	Khu tập thể Công ty Thủy điện Buôn Kuốp, số 22 Mai Xuân Thưởng, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư chế tạo máy - Kỹ sư điện	DAL-00013605	2	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình thủy điện.	Từ 27/11/2017 Đến 27/11/2022
244	Hồ Văn Trung	27/02/1984	Xã Quỳnh Bá, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	Cao đẳng cầu đường (2006) Kỹ sư cầu đường (2014)	DAL-00015316	3	Giám sát công trình giao thông đường bộ	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
245	Nguyễn Văn Đại	29/08/1985	259B/11 Phan Bội Châu, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư DD-CN	DAL-00015317	3	Giám sát công trình dân dụng – công nghiệp	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
246	Ông: Lê Ngọc Đệ	13/12/1980	Khu tập thể Cty Thủy điện Buôn Kuốp, số 22 Mai Xuân Thưởng, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00015318	2	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình thủy điện	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
247	Tạ Đức Thọ	19/05/1984	Số 53/4 Thăng Long, P.Tự An, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện - điện tử (điện năng)	DAL-00015319	2	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình thủy điện	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
248	Lương Hiệp	04/08/1984	Số 299 Lê Duẩn, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00015320	2	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình thủy điện	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
249	Nguyễn Hùng Trang	05/12/1968	Khu tập thể Cty Thủy điện Buôn Kuốp, số 22 Mai Xuân Thưởng, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00015321	2	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình thủy điện	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
250	Lê Thanh Nhân	18/07/1983	Khu tập thể Cty Thủy điện Buôn Kuốp, số 22 Mai Xuân Thưởng, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cơ khí chế tạo máy	DAL-00015322	2	Giám sát lắp đặt thiết bị công nghệ trong công trình thủy điện	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
251	Nguyễn Thanh Hoài	01/08/1970	Khu tập thể Cty Thủy điện Buôn Kuốp, số 22 Mai Xuân Thường, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cơ khí	DAL-00015323	2	Giám sát lắp đặt thiết bị công nghệ trong công trình thủy điện	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
252	Nguyễn Thị Dung	14/03/1977	Số 66 Đào Tấn, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật viễn thông (ngành vô tuyến điện và thông tin liên lạc)	DAL-00015324	2	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị thông tin - liên lạc công trình thủy điện.	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
253	Tô Duy Võ	30/11/1967	Khu tập thể Cty Thủy điện Buôn Kuốp, số 22 Mai Xuân Thường, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng mỏ	DAL-00015325	2	Giám sát công tác xây dựng công trình ngầm	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
254	Cao Tiến Dũng	27/07/1982	Số 10 Hoàng Diệu, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00015326	2	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ trong công trình thủy điện	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
255	Trần Văn Minh	26/03/1985	Tổ 5, khối 4, P.Tân Hòa, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	DAL-00015327	3	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
256	Lê Văn Duẩn	30/10/1982	Số 15 Mai Thị Lựu, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư DD - CN (2013) TC DD - CN (2005)	DAL-00015328	2 2	1. Quản lý dự án công trình dân dụng - công nghiệp; 2. Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp.	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
257	Lò Minh Khương	25/03/1985	Thôn 1, xã Hòa Phú, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng DD-CN	DAL-00015329	3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
258	Đặng Hồng Phương	10/04/1978	Số 587/27/1 Nguyễn Văn Cừ, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng DD-CN	DAL-00015330	2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
259	Lưu Hải Cường	04/05/1984	Phường Thiện An, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	DAL-00015331	2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
260	Bùi Thị Sương	05/04/1984	Khối 3B, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật công trình	DAL-00015332	2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
261	Nguyễn Thị Ánh Hồng	17/08/1985	Khối 2B, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng DD-CN	DAL-00015333	2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
262	Phạm Minh Hiếu	09/11/1986	Khối 2B, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	DAL-00015334	3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
263	Nguyễn Tân Thanh	14/05/1983	Tổ dân phố 2a, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng DD-CN	DAL-00015335	2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
264	Đặng Ngọc Châu	05/06/1971	Tổ dân phố 9, phường Tân Hòa, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng DD-CN	DAL-00015336	2	Quản lý dự án công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
265	Hồ Đình Hiếu	10/04/1985	Số 32 Tô Hiến Thành, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng DD-CN	DAL-00015337	3	Quản lý dự án công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
266	Lê Thị Đại Ngọc Giàu	30/01/1966	Số 17 Ngô Đức Kế, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kinh tế xây dựng	DAL-00015338	3	Quản lý dự án công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
267	Phạm Bá Nguyên Quang	13/03/1982	Số 110/11/4 Hoàng Hoa Thám, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Thạc sĩ kiến trúc	DAL-00015339	3	Quản lý dự án công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
268	Đặng Văn Hoan	01/08/1974	Khối 7A, tổ 7, phường Tân Lợi, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kinh tế xây dựng và QLDA	DAL-00015340	2	Quản lý dự án công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
269	Lê Quang Thời	15/12/1979	Xã Đắk Nang, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông	Kiến trúc sư	DAL-00015341	2	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
270	Lê Văn Thiên	01/01/1964	Số 12 Phan Đăng Lưu, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00015342	2 2 2 2	1. Khảo sát địa hình; 2. Thiết kế kết cấu công trình giao thông đường bộ; 3. Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ; 4. Định giá xây dựng.	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
271	Lê Bá Vũ	10/09/1981	Tổ dân phố 2, thị trấn Ea Đrăng, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	DAL-00015343	3	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
272	Nguyễn Đức Phú	01/10/1990	Xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh	Kỹ sư kỹ thuật tài nguyên nước (ĐH Thủy Lợi)	DAL-00015344	3	Giám sát công tác xây dựng công trình thủy lợi.	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
273	Lê Xuân Chí	26/02/1955	P.An Bình, Tx.Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư Thủy nông - Cải tạo đất	DAL-00015345	3 3	1. Khảo sát địa hình; 2. Giám sát công trình thủy lợi	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
274	Trần Văn Mạnh	04/06/1979	Liên gia 1, TDP8, P.Tân Tiến, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Trung cấp cầu đường (2003) Kỹ sư xây dựng công trình GT (2015)	DAL-00015346	3	Giám sát công trình giao thông cầu, đường bộ	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
275	Nguyễn Trọng Thắng	19/05/1987	Xã Ea Yông, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư kỹ thuật hạ tầng đô thị	DAL-00015347	3 3	1. Thiết kế quy hoạch xây dựng; 2. Thiết kế kết cấu công trình cấp-thoát nước, chất thải rắn	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
276	Lê Anh Kiệt	21/10/1989	161A/16 Hùng Vương, P.Tự An, Tp.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Trung cấp DD-CN (2010) Kỹ sư kỹ thuật XD (2015)	DAL-00015348	3 3 3 3	1. Khảo sát địa hình; 2. Định giá xây dựng; 3. Thiết kế kết cấu công trình dân dụng – công nghiệp; 4. Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
277	Nguyễn Mạnh Đạt	20/11/1981	Khu tập thể Cty Thủy điện Buôn Kuốp, số 22 đường Mai Xuân Thưởng, Tp.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00015349	2	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ trong công trình thủy điện	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
278	Mai Đình Thành	24/05/1981	Khu tập thể Cty Thủy điện Buôn Kuốp, số 22 đường Mai Xuân Thưởng, Tp.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00015350	2	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ trong công trình thủy điện	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
279	Vũ Kiên	19/08/1983	Số 26 Thăng Long, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00015351	2 2	1. Thiết kế công trình giao thông cầu, đường bộ. 2. Khảo sát địa hình.	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
280	Đặng Trung Dũng	22/04/1986	Số 10 Trần Phú, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00015352	3	Thiết kế công trình giao thông cầu, đường bộ.	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
281	Vũ Đức Toàn	10/04/1983	Tổ dân phố 3A, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00015353	2	Giám sát công trình giao thông cầu, đường bộ	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
282	Trần Đình Toàn	01/01/1979	Tổ dân phố 1, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00015354	2	Giám sát công trình giao thông cầu, đường bộ	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022
283	Đào Sĩ Hiếu	02/08/1983	Tổ dân phố 6, P.Ea Tam, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư cầu đường	DAL-00015315	3	Thiết kế công trình giao thông cầu, đường bộ.	Từ 08/12/2017 Đến 08/12/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
284	Nguyễn Văn Nghĩa	19/10/1980	Khu tập thể Công ty Thủy điện Buôn Kuốp, số 22 đường Mai Xuân Thưởng, Tp.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00016304	2	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ trong công trình thủy điện	Từ 20/12/2017 Đến 20/12/2022
285	Ngô Thái Kiên	18/04/1987	Thôn 10, xã Ea Rók, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk	Cao đẳng Vật liệu và Cầu kiện xây dựng	DAL-00016305	3	Giám sát công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 20/12/2017 Đến 20/12/2022
286	Lê Xe Phồn	09/10/1984	TDP 8, P.Thành Nhất, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cao đẳng Kinh tế xây dựng	DAL-00016306	3	Định giá xây dựng	Từ 20/12/2017 Đến 20/12/2022
287	Nguyễn Minh Đông	07/10/1987	Số 184/84/36 Giải Phóng, P.Tân Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng DD-CN	DAL-00016307	3	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 20/12/2017 Đến 20/12/2022
288	Vũ Thị Mai Hương	27/10/1981	Số 25 Yết Kiêu, P.Thành Công, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư Xây dựng Vật liệu xây dựng	DAL-00016308	2	Giám sát công trình dân dụng - công nghiệp; Định giá xây dựng	Từ 20/12/2017 Đến 20/12/2022
289	Hoàng Thế Thái	10/10/1967	Số 83/19 Thăng Long, P.Tự An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kiến trúc sư	DAL-00016309	2	Đảm bảo điều kiện Hạng 2: Giám sát công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 20/12/2017 Đến 20/12/2022
290	Lê Văn Tiến	02/01/1986	Thôn 4, xã Vinh Mỹ, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế	Kỹ sư DD-CN	DAL-00016310	3	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp;	Từ 20/12/2017 Đến 20/12/2022
291	Nguyễn Quốc Minh Phong	06/07/1983	Xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình	Trung cấp xây dựng cầu đường (2004)	DAL-00016311	3	Thiết kế công trình giao thông đường bộ	Từ 20/12/2017 Đến 20/12/2022
292	Lương Quốc Quang	17/08/1979	Xã Mỹ Phong, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	Trung cấp địa chất (2001) Kỹ sư cầu đường (2011)	DAL-00016312	3 3 3	- Khảo sát địa chất, địa hình; - Thiết kế công trình giao thông đường bộ; - Giám sát công trình giao thông đường bộ;	Từ 20/12/2017 Đến 20/12/2022
293	Nguyễn Nhật Tân	12/01/1984	TDP 6, P.Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư tin học xây dựng	DAL-00016313	3	Giám sát công trình giao thông đường bộ	Từ 20/12/2017 Đến 20/12/2022

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	MÃ SỐ CHỨNG CHỈ	HẠNG	LĨNH VỰC HÀNH NGHỀ	THỜI HẠN CHỨNG CHỈ
294	Bùi Thị Bích Hà	25/01/1986	112/1 Nguyễn Văn Linh, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Trung cấp xây dựng cầu đường (2006) Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông (2014)	DAL-00016314	2 3	- Định giá xây dựng; - Quản lý dự án công trình giao thông đường bộ	Từ 20/12/2017 Đến 20/12/2022
295	Lê Minh Đức	04/09/1991	TDP 4, P.Tân Hòa, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kiến trúc sư	DAL-00016315	3 3	- Giám sát thi công công trình dân dụng - công nghiệp; - Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 20/12/2017 Đến 20/12/2022
296	Phạm Thế Anh	17/12/1981	Thôn 9, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00016316	2	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ trong công trình thủy điện	Từ 20/12/2017 Đến 20/12/2022
297	Trần Kỳ Hải	10/06/1980	78 Bà Triệu, P.Tự An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện - điện tử	DAL-00016317	2	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ trong công trình thủy điện	Từ 20/12/2017 Đến 20/12/2022
298	Trần Trung Kiên	01/12/1976	3 Đào Tấn, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng công trình trên sông, nhà máy thủy điện	DAL-00016318	2	Giám sát công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 20/12/2017 Đến 20/12/2022
299	Đỗ Văn Hồ	16/04/1982	TDP 10, P.Khánh Xuân, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư Cơ khí chế tạo máy	DAL-00016319	2	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ trong công trình thủy điện	Từ 20/12/2017 Đến 20/12/2022
300	Nguyễn Văn Tranh	10/10/1973	94/6 Nguyễn Tri Phương, P.Thành Công, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư điện kỹ thuật	DAL-00016320	2	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ trong công trình thủy điện	Từ 20/12/2017 Đến 20/12/2022
301	Đỗ Anh Sơn	28/08/1982	295/100/9 Hà Huy Tập, P.Tân Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Kỹ sư xây dựng Cầu đường	DAL-00016321	3 3 3 3	- Thiết kế công trình giao thông đường bộ; - Giám sát công trình giao thông đường bộ; - Khảo sát địa hình; - Định giá xây dựng	Từ 20/12/2017 Đến 20/12/2022
302	Phạm Đình Bảo	21/08/1983	Thôn 2, xã Ea Tur, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	Kiến trúc sư ngành DD - CN	DAL-00016322	3	Thiết kế quy hoạch xây dựng	Từ 20/12/2017 Đến 20/12/2022
303	Bùi Hữu Nam	08/12/1988	TDP 3, TT. Krông Kmar, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk	Cao đẳng công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng (2013) Kỹ sư kỹ thuật công trình (2016)	DAL-00016323	3	Giám sát công trình dân dụng - công nghiệp	Từ 20/12/2017 Đến 20/12/2022